

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 15 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 87/2026/QĐST-HNGĐ TP., ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự (HNGĐ) thụ lý số 62/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Thị Thùy T, sinh năm 1994; CCCD số: 83194004038; địa chỉ thường trú: tổ A, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ tạm trú: số B T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1993; CCCD số: 075093015508; địa chỉ thường trú: tổ E, ấp P, xã T, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Thị T2, tổ C, khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Lê Thị Thùy T và ông Nguyễn Thanh T1 chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52/2015 ngày 17/6/2015.

Thời gian đầu chung sống, vợ chồng hạnh phúc, quan tâm, lo lắng cho nhau, cuộc sống gia đình đầm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên sau đó, bà T và ông T1 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống hôn nhân vô cùng căng thẳng, mệt mỏi. Bà T và ông T1 nhiều lần trao đổi, nói chuyện nghiêm túc về mâu thuẫn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không thể hàn gắn được tình cảm do bà T và ông T1 có

nhiều điểm khác biệt, đối lập về tính cách, lối sống. Hiện nay, bà T và ông T1 nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn tình cảm ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung và nuôi con: Trong thời gian chung sống, bà T và ông T1 có 02 con chung là Nguyễn Quốc A (nam) sinh ngày 18/12/2015 và Nguyễn Uy D (nam), sinh ngày 15/3/2020. Sau khi ly hôn, bà T và ông T1 thỏa thuận cháu Nguyễn Quốc A do ông T1 trực tiếp nuôi dưỡng và cháu Nguyễn Uy D do bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T và ông T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Thùy T và ông Nguyễn Thanh T1 thuận tình ly hôn.

(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52/2015 ngày 17/6/2015 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai)).

- Về con chung và nuôi con: Ông Nguyễn Thanh T1 được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Quốc A (nam) sinh ngày 18/12/2015 và bà Lê Thị Thùy T được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Uy D (nam), sinh ngày 15/3/2020.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T và ông T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung (đối với con chung không trực tiếp nuôi dưỡng). Bà T và ông T1 không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung của các bên.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Thùy T và ông Nguyễn Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Thùy T và ông Nguyễn Thanh T1 mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054862 ngày 30/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 52/2015 ngày 17/6/2015).
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình

